

Bản án số:047/2018/HS-ST
Ngày 26 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

-Thư ký phiên tòa: Bà Khương Thị Phụng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quốc Th, sinh ngày 21/01/1983.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông Trần Quốc T, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1951; vợ: Lê Thị Th, sinh năm 1984 (đã ly hôn) con: có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013); tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số: 04/2017/HSPT ngày 24/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh V xử phạt Trần Quốc Th 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Th chấp hành án xong ngày 18/11/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2017 đến 19/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1974, vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 15 phút ngày 28/12/2017, Trần Quốc Th từ nhà đi đến chợ trung tâm thị trấn L và đi vào một cửa hàng bán giày dép ở cuối chợ của chị Nguyễn Thị L. Th nhìn thấy có 01 túi vải màu đen treo trên chiếc cột sắt ở giữa quầy bán hàng của chị L. Th nghĩ trong túi có tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc chị L đang đứng quay lưng vào chiếc túi và bán hàng cho người khác, Th dùng tay lấy chiếc túi rồi quay đi thật nhanh ra khỏi cửa hàng. Khi Th đi được khoảng 3m thì bị chị L phát hiện hô hoán, Th hoảng sợ vứt chiếc túi vào góc quầy bán hàng. Chị L cùng một số người dân đuổi theo bắt giữ Th và mời cơ quan Công an đến làm việc.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tạm giữ 01 chiếc túi xách loại túi vải màu đen hình chữ nhật của chị L, trong túi có số tiền là 1.110.000đ, tạm giữ 30.000đ của Trần Quốc Th.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 05/QĐ- VKS ngày 12 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Trần Quốc Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc Th từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 31/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chị Nguyễn Thị L 01 chiếc túi xách và số tiền 1.110.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức hành vi của mình sai, bị cáo xin gửi lời xin lỗi đến mẹ bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc Th đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: khoảng từ 8 giờ 15 phút ngày 28/12/2017, bị cáo đã lấy trộm chiếc túi xách của chị Nguyễn Thị L bên trong có 1.110.000đ thì bị phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “ trộm cắp tài sản” nên lần phạm tội này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Tòa án nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị Trần Quốc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1

Điều 138 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi trộm cắp của bị cáo là táo bạo, trộm cắp lúc ban ngày và chỗ đông người. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: về tình tiết tăng nặng: không có, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bố đẻ bị cáo là thương binh được tặng thưởng nhiều Huân chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Song cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Th thấy rằng, bị cáo vừa ra tù, không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc túi vải màu đen và số tiền 1.110.000đ, ngày 31/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại chị Nguyễn Thị L là đúng chủ sở hữu.

Đối với số tiền 30.000đ thu giữ của Trần Quốc Th, đây là tiền riêng của Thắng không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại bị cáo Th nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; Điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Quốc Th 07 (bảy) tháng tù, được trừ đi 23 ngày tạm giữ, tạm giam (28/12/2017 đến 19/01/2018). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xác nhận ngày 31/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chị Nguyễn Thị L 01 túi xách và số tiền 1.110.000đ là đúng chủ sở hữu.

Trả lại Trần Quốc Th 30.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Trần Quốc Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

Ngô Thị Minh Hiệp

